

Phó phòng phân tích

Phạm Hồng Sơn

Son.ph@shs.com.vn

Khuyến nghị:

Giá hiện tại (02/02/2026):

25.000 VND

Giá mục tiêu:

29.500VND

% tăng/giảm giá:

18%

Khả quan

Thông số cơ bản:

Vốn hóa (tỷ VND): 10.282

Số lượng CP lưu hành: 411.285.343

KLCP đang niêm yết: 411.285.343

KLGD trung bình 10 phiên (CP): 5.794.760

Giá thấp 52w: 16.000

Giá cao 52W: 28.200

Sở hữu nhà nước: -

Sở hữu NĐT nước ngoài: 13,9%

Free-float: 65%

Diễn biến giá cổ phiếu



Nguồn: SHS Research, FiinProX

	2024	2025	2026F
Tổng tài sản	20.987	24.564	27.761
Vốn chủ	7.716	8.888	11.148
Doanh thu	10.088	13.085	14.668
Lãi sau thuế	710	1.364	1.402
ROE	9%	15,3%	13%
ROA	3%	5,5%	5%
EPS (VND)	1.307	2.554	2.626
BVPS (VND)	15.452	15.856	17.947

XÂY LẮP ĐIỆN LÀ ĐỘNG LỰC TĂNG TRƯỞNG CHÍNH

Kết thúc năm 2025, PC1 ghi nhận doanh thu đạt 13.085 tỷ VND (+29,7% yoy), lợi nhuận cả năm 2025 của PC1 đạt 1.364 tỷ VND (+92% yoy), trong đó phần lợi nhuận thuộc về công ty mẹ là 1.050 tỷ đồng (+124% yoy), tương đương với EPS đạt 2.554 đồng/cp. Trong đó mảng xây lắp điện là động lực tăng trưởng chính trong năm 2025 với doanh thu 6.698 tỷ đồng (+81% yoy) và biên lợi nhuận gộp đạt 766 tỷ đồng (+195% yoy). Các mảng kinh doanh khác của doanh nghiệp tiếp tục duy trì ổn định, cụ thể như:

- Doanh thu bán điện: đạt 1.802 tỷ đồng (+5,6% yoy)
- Doanh thu sản xuất công nghiệp đạt 1.469 tỷ đồng (+1% yoy)
- Doanh thu vận hành KCN: 642 tỷ đồng (+7% yoy)
- Doanh thu bán tinh quặng: 1.139 tỷ đồng (-33% yoy)
- Doanh thu bán bất động sản: trong năm 2025 doanh nghiệp bắt đầu ghi nhận doanh thu từ dự án Phú Thị Riverside là 774 tỷ đồng (khoảng 40% tổng doanh thu của dự án)

Triển vọng đầu tư năm 2026:

- PC1 với vị thế đầu ngành xây lắp điện sẽ hưởng lợi nhờ quy hoạch điện VIII điều chỉnh. Với việc các dự án điện liên tục được mở rộng sẽ giúp cho mảng kinh doanh xây lắp điện của doanh nghiệp duy trì đà tăng trưởng bền vững.
- Doanh nghiệp tiếp tục ghi nhận phần doanh thu còn lại (60%) từ dự án Phú Thị Riverside.
- Giá Nickel trên thị trường thế giới đã tăng 20% trong quý 4/2025. Năm 2026 nếu giá Nickel tiếp tục duy trì đà tăng sẽ giúp cho lợi nhuận mảng bán tinh quặng của doanh nghiệp tích cực hơn.

Chúng tôi ước tính năm 2026, doanh thu của PC1 đạt 14.668 tỷ đồng và lợi nhuận sau thuế đạt 1.402 tỷ đồng. Tại mức giá mục tiêu, PC1 sẽ giao dịch với mức P/E là 12,9 lần.

Rủi ro:

- Tiến độ triển khai các dự án xây lắp điện có thể ảnh hưởng đến doanh thu và lợi nhuận của doanh nghiệp.

PHỤ LỤC

Bảng cân đối kế toán				
(tỷ VND)	2024A	2025A	2026F	2027F
Tài sản ngắn hạn	8.085	11.305	13.215	15.470
Tiền/tương đương tiền	2.277	3.811	5.211	7.330
Đầu tư ngắn hạn	1.017	1.459	1.459	1.459
Các khoản phải thu	3.111	4.419	4.720	4.799
Hàng tồn kho	1.588	1.482	1.674	1.727
Tài sản khác	92	134	150	154
Tài sản dài hạn	12.902	13.258	14.009	13.950
Tài sản cố định	10.147	9.489	9.837	10.218
Đầu tư dài hạn	1.709	1.781	1.781	1.781
Xây dựng cơ bản dở dang	373	1.352	1.774	1.352
Tài sản khác	347	389	389	389
Tổng tài sản	20.987	24.563	27.761	29.957
Nợ ngắn hạn	5.077	7.758	7.781	7.914
Khoản phải trả	1.121	1.805	2.038	2.104
Người mua trả tiền trước	299	788	460	469
Vay nợ ngắn hạn	2.950	4.257	4.300	4.343
Nợ khác	110	123	123	123
Nợ dài hạn	8.193	7.918	8.832	9.305
Vay nợ dài hạn	7.831	7.448	8.362	8.835
Nợ khác	362	470	470	470
Tổng nợ phải trả	13.271	15.676	16.613	17.219
Vốn chủ sở hữu	7.716	8.887	11.148	12.737
Vốn góp	3.576	4.112	4.729	5.438
Thặng dư vốn cổ phần	711	174	174	174
Lợi nhuận giữ lại	826	1.787	2.573	3.155
Vốn khác	81	81	81	81
Lợi ích cổ đông thiểu số	2.190	2.369	2.692	2.989
Tổng nguồn vốn	20.987	24.563	27.761	29.957

Báo cáo lưu chuyển tiền tệ				
(tỷ VND)	2024A	2025A	2026F	2027F
LCTT từ HĐ kinh doanh	1.634	1.815	1.094	2.180
LCTT từ HĐ đầu tư	(72)	(646)	(651)	(577)
LCTT từ HĐ tài chính	(1.492)	(268)	957	516
LCTT trong kỳ	70	900	1.400	2.119
Tiền/tương đương tiền đầu kỳ	2.082	2.277	3.811	5.211
Tiền/tương đương tiền cuối kỳ	2.166	3.197	5.211	7.330

Báo cáo kết quả kinh doanh				
(tỷ VND)	2024A	2025A	2026F	2027F
Doanh thu	10.089	13.085	14.668	14.981
Giá vốn hàng bán	7.997	10.369	11.710	12.085
Lợi nhuận gộp	2.092	2.716	2.959	2.896
Chi phí hoạt động	566	652	730	745
Lợi nhuận hoạt động	783	1.496	1.610	1.483
Doanh thu tài chính	138	247	193	267
Chi phí tài chính	882	815	812	935
Lợi nhuận khác	11	13	-	-
Lãi/(lỗ) từ công ty liên doanh	46	55	-	-
Lợi nhuận trước thuế	839	1.564	1.610	1.483
Thuế TNDN	125	202	208	192
Lợi nhuận sau thuế	710	1.364	1.402	1.292
Lợi ích cổ đông thiểu số	242	314	323	297
LNST của cty mẹ	468	1.050	1.080	994
% Biên LNST	7%	10%	10%	9%
EPS (VND)	1.307	2.554	2.625	2.418

Các chỉ số tài chính				
(tỷ VND)	2024A	2025A	2026F	2027F
Chỉ số định giá				
SLCP lưu hành (triệu cp)	357,6	411,2	411,2	411,2
EPS (VND)	1.307	2.554	2.625	2.418
Chỉ số sinh lời				
Biên LN gộp	21%	21%	20%	19%
Biên LN ròng	7%	10%	10%	9%
ROE	9%	15%	13%	11%
ROA	3%	6%	5%	4%

Chỉ số đòn bẩy (lần)				
Chỉ số thanh toán lãi vay	2,2	3,3	3,0	2,6
Tỷ số nợ vay/tổng tài sản	0,63	0,64	0,61	0,59
Tỷ số nợ vay/VCSH	1,72	1,76	1,57	1,41
H.số TT hiện hành	1,59	1,46	1,70	1,95
H.số thanh toán nhanh	1,28	1,27	1,48	1,74

HỆ THỐNG KHUYẾN NGHỊ

Tăng tỷ trọng: Kỳ vọng tăng giá từ 20% trở lên trong khoảng thời gian 12 tháng

Khả quan: Kỳ vọng tăng giá từ 10% - 20% trong khoảng thời gian 12 tháng

Năm giữ: Kỳ vọng tăng giá đến 10% trong khoảng thời gian 12 tháng

Kém khả quan: Kỳ vọng giảm giá đến 20% trong khoảng thời gian 12 tháng

Giảm tỷ trọng: Kỳ vọng giảm giá 20% trở lên trong khoảng thời gian 12 tháng

Cần lưu ý: Đây là những mã cổ phiếu có những thông tin bất thường hay có giao dịch bất thường... có ảnh hưởng trọng yếu đến doanh nghiệp. (Mục tiêu cung cấp thông tin cho nhà đầu tư)

Không khuyến nghị: Bộ phận nghiên cứu đang hoặc sẽ nghiên cứu cổ phiếu này nhưng không đưa ra khuyến nghị hay giá mục tiêu vì lý do chủ quan hoặc chỉ để tuân thủ các quy định của luật và/hoặc chính sách công ty trong các trường hợp nhất định tránh các xung đột lợi ích, ví dụ như SHS đang thực hiện tư vấn chiến lược, IPO...

Chưa khuyến nghị: Khuyến nghị đầu tư và giá mục tiêu cho cổ phiếu không được đưa ra do chưa có đủ thông tin cơ sở để xác định khuyến nghị đầu tư hoặc giá mục tiêu. Khuyến nghị đầu tư hoặc giá mục tiêu trước đó, nếu có, không có hiệu lực đối với cổ phiếu này.

TUYÊN BỐ MIỄN TRỪ

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin, không phải và sẽ không được hiểu là một lời đề nghị hoặc một lời mời chào để thực hiện bất cứ giao dịch chứng khoán hoặc công cụ tài chính nào khác. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo. SHS không chịu trách nhiệm về bất cứ kết quả nào phát sinh từ việc sử dụng nội dung của báo cáo dưới mọi hình thức.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi Bloomberg và FiinGroup.

MỌI THÔNG TIN XIN VUI LÒNG LIÊN HỆ

Trung tâm Phân tích - Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Số 43 Lý Thường Kiệt, P. Cửa Nam,
Thành phố Hà Nội, Việt Nam.

Tel: (84-24)-3818 1888

Fax: (84-24)-3818 1688

Email: contact@shs.com.vn

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 1-5, Tòa nhà Unimex Hà Nội, Tòa nhà SHS,
Số 41 Ngô Quyền, phường Cửa Nam, Tp. Hà Nội

Tel: (84-24)-3818 1888

Fax: (84-24)-3818 1688

Email: contact@shs.com.vn

Chi nhánh Đà Nẵng

Tầng 8, Tòa nhà Thành Lợi 2, số 03 Lê
Đình Lý, Thành phố Đà Nẵng, Việt Nam

Tel: (84-511)-352 5777

Fax: (84-511)-352 5779

Email: contact-dn@shs.com.vn

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 6, Cao ốc văn phòng HDTC, số 36 Bùi Thị
Xuân, Phường Bến Thành, Thành phố Hồ Chí
Minh, Việt Nam.

Tel: (84-8)-3915 1368

Fax: (84-8)-3915 1369

Email: contact-hcm@shs.com.vn



CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN SÀI GÒN - HÀ NỘI (SHS)



Website: shs.com.vn



Tel: 1900 63 8588



Email: hotrokhachhang@shs.com.vn



GIAO DỊCH NGAY CÙNG SHS

App trading: SH Smart

Bảng giá: sboard.shs.com.vn

Web trading: shsmart.shs.com.vn